

Số: 04/2025/QĐ

TP. Vinh L, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 439/2024/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 12 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1968

Cư trú số 80A/49, đường Phó Cơ Đ, Khóm 4, Phường 3, thành phố Vinh L, tỉnh Vĩnh L.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Doãn Đ, sinh năm 1965

Cư trú số 80A/49, đường Phó Cơ Đ, Khóm 4, Phường 3, thành phố Vinh L, tỉnh Vĩnh L.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng V và ông Nguyễn Doãn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà V và Ông Đ có con chung Nguyễn Thị Hoài A sinh ngày 05/7/1995 và Nguyễn Thị Vân Q, sinh ngày 08/4/2001 đã đủ tuổi thành niên. Bà V và Ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản:** Bà V và Ông Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ tài sản:** Bà V và Ông Đ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- **Về án phí sơ thẩm:** Bà V tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0007570, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh L. Số tiền chênh lệch còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả lại cho Bà V; Bà V đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Ông Đ không phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án;
- VKS cùng cấp;
- UBND phường 3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu T